

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỪNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2022/ HS-ST
Ngày 09 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỪNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bé Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Xuân và ông Hoàng Văn Dư.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Ông Vi Lương Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 56/2022/TLST - HS ngày 24 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2022/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Nông Văn Th; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày 08/6/2003 tại xã Quang Vinh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Hộ khẩu thường trú: Xóm Ng, xã Quang Vinh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở hiện nay: Xóm N, xã Cao Chương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nông Văn Th1 (sinh năm 1980) và bà Lục Thị Tr (sinh năm 1977); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09/02/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Lục Thị Tr, sinh năm: 1977; nơi cư trú : Xóm Ng, xã Quang Vinh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; (Có mặt)

* *Người làm chứng:* Nông Văn Th2, sinh năm 1998; nơi cư trú : Xóm N, xã Cao Chương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 15 phút ngày 09/02/2022, tổ công tác Công an xã Cao Chương, huyện Trùng Khánh phối hợp với Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện

Trùng Khánh làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Kh, xã Cao Chương, huyện Trùng Khánh bắt quả tang Nông Văn Th, sinh năm 2003, trú tại xóm Ng, xã Quang Vinh, huyện Trùng Khánh về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: Trong túi quần trước bên trái của Th đang mặc 02 (hai) gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng.

Hồi 10 giờ ngày 10/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành cân số chất bột màu trắng thu giữ được có khối lượng 0,26g (không phải hai sáu gam) và trích lấy mẫu gửi trung cầu giám định. Tại kết luận giám định số 81/GĐMT ngày 21/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Nông Văn Th khai nhận bản thân sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy từ tháng 12 năm 2021, loại ma túy sử dụng là Heroine. Về nguồn gốc số ma túy thu giữ là do khoảng 19 giờ ngày 09/02/2022, Th một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 34L7 - 8221 đi đến nhà người đàn ông tên B (không rõ họ, tên đệm và năm sinh) tại tổ dân phố xx, thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh mua ma túy với số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) được 02 (hai) gói ma túy (heroine) gói bằng giấy vở học sinh. Khi đi đến khu vực xóm Kh, xã Cao Chương, huyện Trùng Khánh thì bị tổ công tác bắt quả tang. Mục đích Th mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không nhằm mục đích khác.

Vật chứng của vụ án được Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để đảm bảo việc xét xử vụ án.

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKSTK ngày 23 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Nông Văn Th ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nông Văn Th thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo yêu cầu được trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream Honda Amgio, màu đen, biển kiểm soát 34L7 - 82xx cho bà Lục Thị Tr, là mẹ đẻ của bị cáo; khoản tiền mua xe là mẹ bị cáo đi vay mượn để đưa cho bị cáo mua xe phục vụ nhu cầu đi lại thuận tiện khi đi làm ở Bắc Ninh, mẹ bị cáo không biết bị cáo sử dụng vào mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lục Thị Tr khai: Bà có được mượn tiền anh em để đưa cho Th mua xe mô tô nhãn hiệu Dream Honda Amgio, màu đen, biển kiểm soát 34L7 - 82xx, đến nay vẫn chưa trả được khoản tiền đã mượn. Bà không biết Th sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi tàng trữ ma túy trái phép nên yêu cầu được nhận lại xe mô tô biển kiểm soát 34L7 - 82xx. Ngoài ra, bà không có yêu cầu gì thêm.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, Kiểm sát viên nhận định bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội, căn cứ vào vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Th. Xử phạt bị cáo Nông Văn Th từ 12 (mười hai) tháng - 18 (mười tám) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ Nông Văn Th, Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 09/02/2022 tại xóm Kh, Cao Chương, Trùng Khánh, Cao Bằng”. Mặt sau phong bì có chữ ký của Nông Văn Th và chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh;

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lục Thị Tr: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream Honda Amgio, màu đen, biển kiểm soát 34L7 - 82xx, xe đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các

tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo Th. Cụ thể: Hồi 19 giờ 15 phút ngày 09/02/2022, tại xóm Kh, xã Cao Chương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tổ công tác Công an xã Cao Chương phối hợp với Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Trùng Khánh bắt quả tang Nông Văn Th đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,26g (không phải hai sáu gam) ma túy, loại Heroine. Mục đích bị cáo Th tàng trữ ma túy về để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không nhằm mục đích khác.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Nông Văn Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy, hiểu được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội ở địa phương và hiểu được các quy định của Nhà nước về nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy; hành vi phạm tội của bị cáo còn thể hiện sự coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, khối lượng ma túy thu giữ được của bị cáo là 0,26g (không phải hai sáu gam) là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, là hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, bị cáo Th là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi tàng trữ ma túy của mình và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Th; Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Văn Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và xử phạt bị cáo tù 12 (mười hai) tháng - 18 (mười tám) tháng tù. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các nhận định khác:

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Nông Văn Th khai nhận được mua với một người đàn ông tên B (không rõ họ tên, địa chỉ). Cơ quan điều tra đã xác định người này là Trần Văn B, sinh năm 1963, trú tại tổ dân phố xx, thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh. Tiến hành đối chất giữa Nông Văn Th và Trần Văn B, Th khai nhận

được mua ma túy với B. Tuy nhiên, B khai thời điểm đó B bán ma túy cho nhiều người nhưng không xác định được đã bán ma túy cho Th hay không. Do đó, Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý đối với Trần Văn B trong vụ án này. Hiện nay, Trần Văn B đã bị khởi tố trong vụ án khác về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nguồn thu nhập ổn định, hiện đang sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ Nông Văn Th, Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 09/02/2022 tại xóm Kh, Cao Chương, Trùng Khánh, Cao Bằng”. Mặt sau phong bì có chữ ký của Nông Văn Th và chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh;

- Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, đã làm rõ nguồn gốc số tiền mua xe là của bà Tr - mẹ đẻ bị cáo đi vay mượn để đưa cho bị cáo mua xe phục vụ nhu cầu đi lại thuận tiện khi đi làm ở Bắc Ninh, mẹ bị cáo không biết bị cáo sử dụng vào mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, cần trả lại 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream Honda Amgio, màu đen, biển kiểm soát 34L7 - 82xx, xe đã qua sử dụng cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lục Thị Tr (nơi cư trú: Xóm Ng, xã Quang Vinh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng).

[8] Về án phí: Bị cáo Nông Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nông Văn Th 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 09/02/2022;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Thanh.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ Nông Văn Th, Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 09/02/2022 tại xóm Kh, Cao Chương, Trùng Khánh, Cao Bằng”. Mặt sau phong bì có chữ ký của Nông Văn Th và chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh;

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lục Thị Tr (nơi cư trú: Xóm Ng, xã Quang Vinh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng): 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream Honda Amgio, màu đen, biển kiểm soát 34L7 - 82xx, xe đã qua sử dụng.

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/5/2022.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo Nông Văn Th, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lục Thị Tr có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ CATK;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Bế Thị Thùy Linh